TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**103**/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 146/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2018, giữa :

Nguyên đơn : ***Anh Nguyễn Xuân B - sinh năm 1991***

ĐKHKTT và cư trú : Thôn Tái 2, xã Đinh Xá, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

Bị đơn*: Chị Trần Thị L - sinh năm 1990*

ĐKHKTT và cư trú : TDP Trù 4, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 70 ngày 29/9/2014 của UBND phườngCổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân B và chị Trần Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Đ sinh ngày 19/12/2014. Khi ly hôn, chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000*(một triệu)* đồng kể từ tháng 5/2018 cho đến khi con đã thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh Bách có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết

Về vay nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh B tự nguyện chịu cả 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con.Anh B đã nộp số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2014/06028 ngày 13/4/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBNDphường Cổ Nhuế 2
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi